

Số 15/2025/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 09 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi đảm bảo cho các hoạt động kiểm soát
thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP Về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP Về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét Tờ trình số 351/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai dự thảo Nghị quyết về mức chi đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 196/BC-BKTNS ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Các quy định tại Nghị quyết này được áp dụng đối với các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng: Đối với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã được giao thực hiện các hoạt động kiểm soát việc quy định, thực hiện, rà soát, đánh giá thủ tục hành chính và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Chi cập nhật, công bố, công khai, kiểm soát chất lượng và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính:

a) Chi cập nhật thủ tục hành chính vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 4 Thông tư số 194/2012/TT-BTC Hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên.

b) Chi công bố, công khai thủ tục hành chính: Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

2. Chi cho ý kiến đối với thủ tục hành chính quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức phân bổ kinh phí, mức chi bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Chi cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính:

a) Chi lập mẫu rà soát: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

b) Chi điền mẫu rà soát: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

4. Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính:

a) Người chủ trì cuộc họp: 150.000 đồng/người/buổi.

b) Các thành viên tham dự họp: 100.000 đồng/người/buổi.

5. Chi thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực:

a) Thuê theo tháng: 5.000.000 đồng/người/tháng.

b) Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản: 300.000 đồng/văn bản

6. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái Quy định một số mức chi bảo đảm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

7. Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn quốc: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái Quy định một số mức chi bảo đảm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

8. Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 152/2025/NĐ-CP Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực

thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

9. Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định hiện hành về chế độ chi trả nhuận bút.

10. Chi mua sắm hàng hoá, dịch vụ: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

11. Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 61/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái Quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

12. Chi dịch thuật: Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư 71/2018/TT-BTC Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

13. Chi làm thêm giờ: Áp dụng mức chi theo quy định tại Điều 55 mục 2 Chương VI Nghị định số 145/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

14. Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại cấp tỉnh, cấp xã: 20.000 đồng/người/ngày.

15. Chi tổ chức hội nghị; chi các đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính ở trong nước: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định một số mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Lào Cai.

16. Chi tổ chức các đoàn ra nước ngoài tìm hiểu nghiên cứu, học tập kinh nghiệm kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí.

17. Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai.

18. Chi các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác kiểm soát thủ tục hành chính: Áp dụng mức chi theo quy định tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai Quy định một số nội dung, định mức xây dựng dự toán, mức chi đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

19. Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính: Chi theo quy định hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí đảm bảo cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Ngoài kinh phí do ngân sách nhà nước đảm bảo, các cơ quan, đơn vị được huy động và sử dụng từ các nguồn vốn hợp pháp khác để tăng cường thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu để áp dụng các mức chi được sửa đổi, bổ sung thay thế bằng các văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Bãi bỏ toàn bộ các nghị quyết:

a) Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND về mức chi đảm bảo cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

b) Nghị quyết số 28/2024/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai về mức chi đảm bảo cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Bãi bỏ Số thứ tự 01, 02 Tiêu mục II.1 Mục II phụ lục I kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND về việc tiếp tục thực hiện, bãi bỏ một phần, bãi bỏ toàn bộ một số Nghị quyết quy định về chính sách chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khoá XVI, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy, Đảng ủy các CQ Đảng tỉnh;
- TT.HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các xã, phường;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo, Báo và PTTH tỉnh, Cổng TTĐT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trịnh Việt Hùng